

Ngày 31/12/2025	93,000 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.3%	35.2%	70.4%

2025	
ROE	13.2%
	+/- YoY ▲ 2.8%

Q4/25	
DT thuần	2,638
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 214 ▲ 8.8%
	YoY ▲ 577 ▲ 28.0%

2025	
DT thuần	9,558
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 1,820 ▲ 23.5%

Q4/25	
LN gộp	58.8
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 420 ▼ 87.7%
	YoY ▼ 98.2 ▼ 62.5%

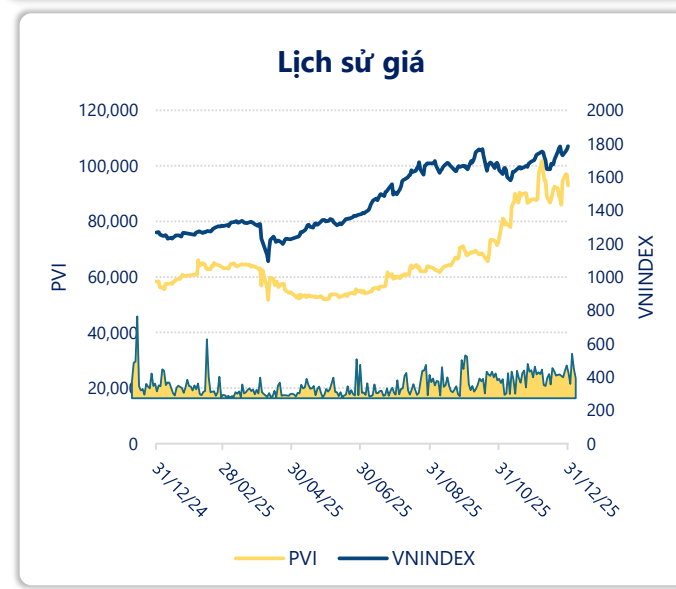
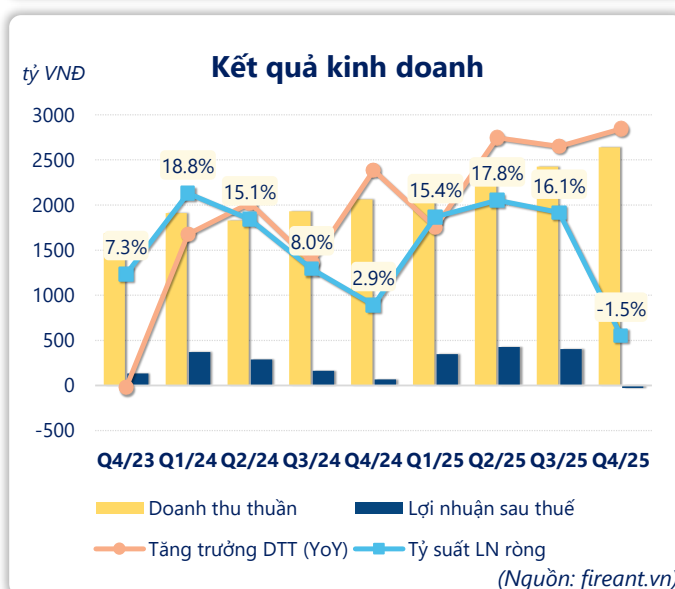
2025	
LN gộp	1,393
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 440 ▲ 46.1%

Q4/25	
LN thuần	-32.0
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 577 ▼ 106%
	YoY ▼ 169 ▼ 123%

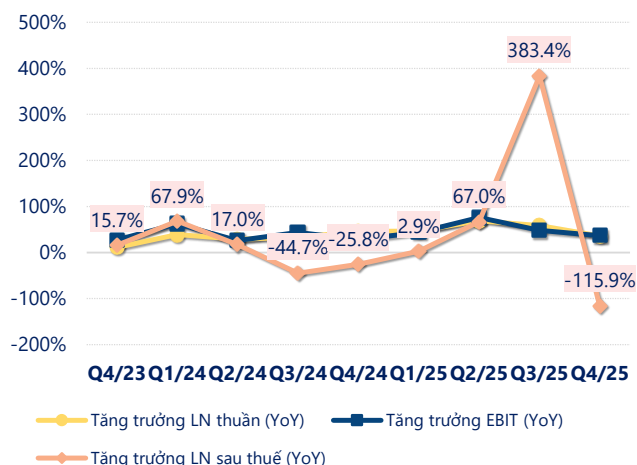
2025	
LN thuần	1,449
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 335 ▲ 30.1%

Q4/25	
LN sau thuế	-28.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 432 ▼ 107%
	YoY ▼ 95.5 ▼ 143%

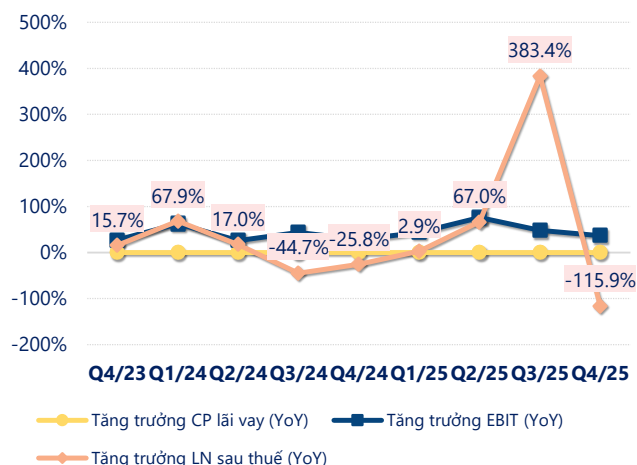
2025	
LN sau thuế	1,149
tỷ VNĐ	
	YoY ▲ 269 ▲ 30.6%



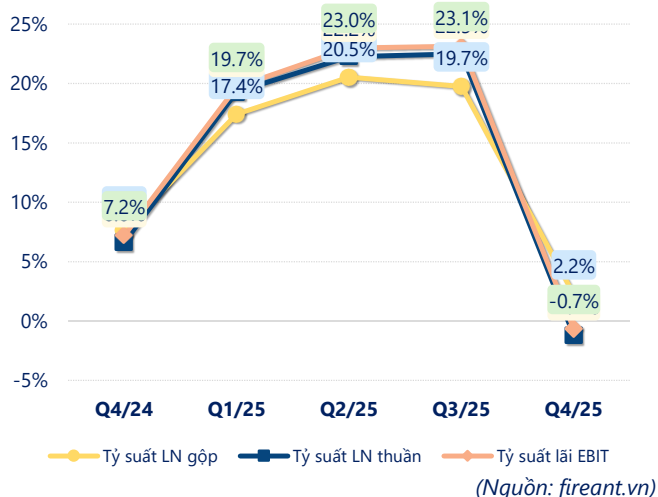
Tăng trưởng lợi nhuận



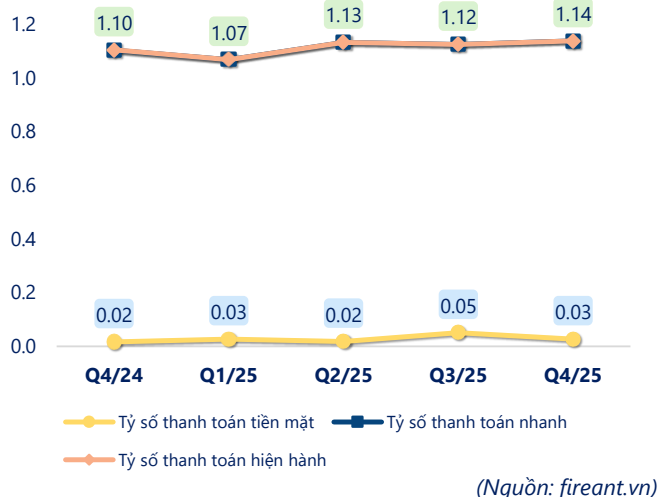
Tăng trưởng chi phí



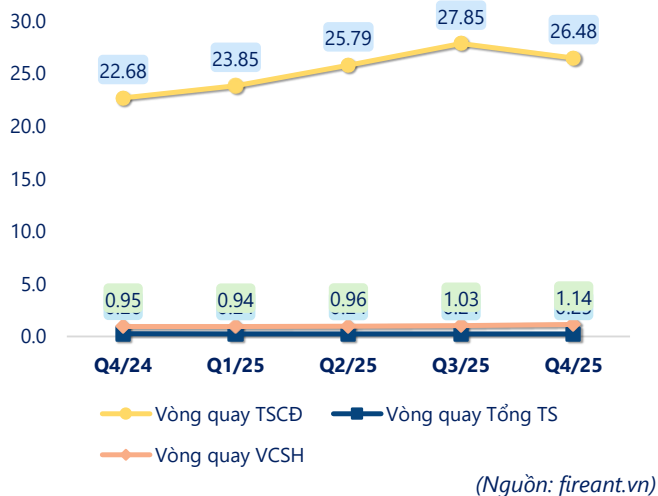
Tỷ suất lợi nhuận



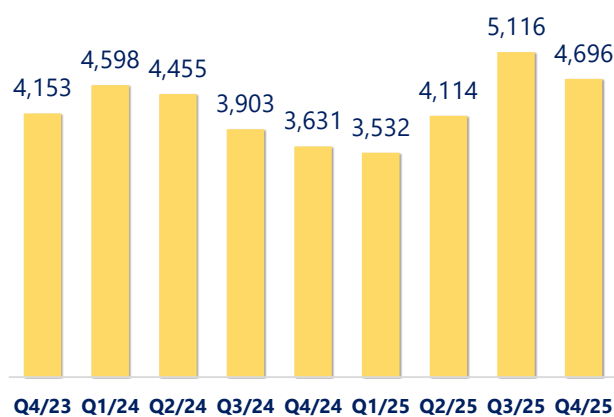
Chỉ số thanh khoản



Vòng quay tài sản



EPS



KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/25	Q4/24	Thay đổi YoY	2025	2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	2,638	2,061	28.0%	9,558	7,738	23.5%
Giá vốn hàng bán	2,579	1,904	35.5%	8,165	6,785	20.3%
Lợi nhuận gộp	58.8	157	-62.5%	1,393	953	46.1%
Doanh thu HĐTC	365	342	6.8%	1,419	1,321	7.4%
Chi phí TC	191	149	28.1%	528	446	18.2%
Chi phí lãi vay	13.3	11.2	18.5%	48.9	31.7	54.2%
LN trong công ty LKLD	0	0.00		0	0	
Chi phí bán hàng	0	0.00		0	0	
Chi phí QLDN	265	213	24.5%	835	714	17.0%
LN thuần từ HĐKD	-32.0	137	-123%	1,449	1,114	30.1%
Lợi nhuận khác	0.79	0.73	7.7%	6.89	3.33	107%
LN trước thuế	-31.3	137	-123%	1,456	1,118	30.3%
Lợi nhuận sau thuế	-28.9	66.6	-143%	1,149	880	30.6%
LNST của CĐ cty mẹ	-38.5	59.9	-164%	1,100	843	30.5%

(Nguồn: fireant.vn)

